

An Giang, ngày 04 tháng 5 năm 2025

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN
TỈNH AN GIANG**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Mức nước trên các sông, kênh, rạch trong phạm vi tỉnh trong 24 giờ qua chịu ảnh hưởng chế độ dòng chảy sông Mekong, thủy triều vùng hạ lưu sông và quy trình vận hành hệ thống công trình thủy lợi nội vùng, diễn biến xu thế mực nước xuống theo triều.

- Khu vực thượng nguồn sông Mekong (Kratie): mực nước biến đổi chậm.

- Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long (Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc): mực nước xuống theo triều. Mực nước cao nhất ngày 03/5/2025 ở mức cao hơn cùng kỳ năm 2024 và TBNN từ 15-40cm; mực nước thấp nhất ngày ở mức cao hơn cùng kỳ 2024 từ 20-50cm, xấp xỉ và thấp hơn cùng kỳ TBNN từ 10-25cm.

- Vùng hạ lưu sông (Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên): mực nước xuống theo triều. Mực nước cao nhất ngày 03/5/2025 ở mức cao hơn cùng kỳ năm 2024 và TBNN từ 20-35cm; mực nước thấp nhất ở mức cao hơn cùng kỳ năm 2024 từ 25-30cm, xấp xỉ cùng kỳ TBNN.

- Khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX): mực nước trên các kênh, rạch đang lên chậm, biên độ mức lên trung bình từ 5-10cm so với hôm trước, mực nước cao nhất và thấp nhất ở mức cao hơn so với cùng kỳ 2024 và TBNN từ 5-50cm.

2. Dự báo, cảnh báo:

- Trên hệ thống sông chính, mực nước cao nhất tại các trạm xuống theo triều; mực nước thấp nhất ngày xuống dần; Khu vực nội đồng TGLX, mực nước trên các kênh, rạch tiếp tục lên trong 1 - 2 ngày tới, sau đó xuống chậm.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong thời hạn dự báo: Có khả năng xuất hiện hạn hán và thiếu hụt nguồn nước cục bộ tại một số khu vực thuộc hai huyện Tịnh Biên và Tri Tôn; Biên độ mực nước dao động lớn và mực nước xuống thấp, nguy cơ xảy ra sạt lở bờ sông, kênh, rạch.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Các hiện tượng thủy văn nguy hiểm gây ảnh hưởng đến các hoạt động dân sinh, kinh tế - xã hội tại địa phương.

3. Ghi chú:

Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/thuy-van>

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30' ngày 05/5/2025

Tin phát lúc: 11h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phan Minh Đạt

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1a: Mực nước thực đo và dự báo các trạm trong vùng ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

sông, kênh, rạch	Trạm	Cấp báo động lũ			Thực đo (03/5)						Dự báo mực nước cao nhất					Dự báo mực nước thấp nhất				
					Hmin			Hmax			04/5	05/5	06/5	07/5	08/5	04/5	05/5	06/5	07/5	08/5
		BĐI	BĐII	BĐIII	Trị số	So với cùng kỳ 2024	So với TBNN	Trị số	So với cùng kỳ 2024	So với TBNN										
Tiền	Tân Châu	350	400	450	-31	23	-22	121	24	27	117	112	109	108	110	-36	-37	-39	-41	-42
Ông Chường	Chợ Mới	200	250	300	-40	30	-3	126	19	32	124	122	119	118	120	-39	-40	-42	-44	-45
Hậu	Khánh An	420	470	520	24	51	4	121	24	27	118	115	111	109	110	22	18	14	11	9
Hậu	Châu Đốc	300	350	400	-28	25	-12	138	16	38	136	134	131	130	132	-26	-27	-29	-31	-32
Hậu	Long Xuyên	190	220	250	-41	27	2	144	26	33	142	143	140	139	141	-41	-42	-44	-46	-47
Vàm Nao	Vàm Nao	250	290	330	-40	30	-3	130	21	31	128	129	126	125	129	-40	-41	-43	-45	-46
Vĩnh Tế	Xuân Tô	300	350	400	13	40	10	45	40	15	48	48	47	45	42	16	16	14	12	10
Vĩnh Tế	Vĩnh Gia	200	240	280	25	40	6	35	43	12	39	39	38	36	33	28	28	26	24	22
Tri Tôn	Tri Tôn	200	240	280	20	42	13	57	42	25	58	58	57	55	52	25	25	24	22	20
Tri Tôn	Cô Tô	140	180	220	44	44	24	67	43	36	68	67	65	62	59	47	46	44	42	40
Tám Ngàn	Lò Gạch	170	210	250	18	35	8	34	43	16	36	36	35	33	30	21	21	19	17	15
Ba Thê	Vọng Thê	140	180	220	58	42	28	83	40	35	84	83	81	78	75	61	60	58	56	53
Núi Chóc Nặng Gù	Vĩnh Hanh	190	230	270	54	43	24	113	40	48	114	113	111	108	105	57	56	54	52	49
Rạch Giá Long Xuyên	Núi Sập	140	180	220	45	40	15	80	37	27	81	80	78	75	72	48	48	46	44	41

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm

